

Số: 602 /BC-GDDT

Nhà Bè, ngày 04 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO

Hoạt động tháng 4/2022 và nội dung công tác trọng tâm tháng 5/2022 ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè

I. NHỮNG KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRONG THÁNG 4/2022

1. Công tác Chính trị tư tưởng

Thực hiện tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện chương trình khắc phục các khuyết, nhược điểm theo tinh thần Nghị quyết TW 4, Khóa XII của Đảng; cuộc vận động “*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”, phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”.

Các trường tổ chức tốt các hoạt động nhân các ngày kỷ niệm lớn¹ trong tháng. Làm tốt công tác tư tưởng² trong đội ngũ; duy trì thực hiện quy chế dân chủ cơ sở và xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ tại từng trường; luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, đảm bảo nền nếp kỷ cương, hoàn thành tốt các yêu cầu, nhiệm vụ trong toàn Ngành; đảm bảo tốt về an toàn, trật tự trong từng đơn vị; làm tốt việc tiếp công dân, biết lắng nghe ý kiến đóng góp, phản ánh của cán bộ, công chức, viên chức và người dân; thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu và thực hành tiết kiệm; thường xuyên đảm bảo tốt về an toàn, trật tự, phòng, chống dịch bệnh COVID-19 và các dịch bệnh khác trong toàn Ngành.

2. Công tác tổ chức

Tổng hợp danh sách bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với giáo viên theo Thông tư số 02 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (BGD&ĐT) báo cáo về Phòng Nội vụ Huyện. Tham mưu các hồ sơ thâm niên nhà giáo theo quy định. Phối hợp cùng Phòng Nội vụ tiếp tục thực hiện các công đoạn cuối của đợt tuyển viên chức năm 2022. Hoàn thiện hồ sơ ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo trình Huyện. Tham mưu hồ sơ công nhận Hiệu trưởng các trường mầm non ngoài công lập³.

3. Hoạt động chuyên môn của các ngành, cấp học

Thực hiện thu thập, nắm tình hình và tổng hợp báo cáo hàng ngày về số liệu trẻ mầm non (MN), học sinh tiểu học (TH), trung học cơ sở (THCS) đi học trực tiếp; số trường hợp nghi nhiễm COVID-19 tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Huyện; thống kê số lượng học sinh bị mồ côi cha mẹ do dịch bệnh COVID-19 và học sinh có hoàn cảnh khó khăn báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo (SGD&ĐT), Huyện ủy và Ủy ban nhân dân Huyện.

¹ Lễ giỗ Quốc tổ Hùng Vương (Mùng 10 tháng 3 Âm lịch); 47 năm ngày Lễ Chiến thắng (30/4/1975 - 30/4/2022) và 136 năm ngày Quốc tế Lao động (01/5/1886 - 01/5/2022).

² Không vi phạm pháp luật về đất đai, xây dựng và quy hoạch; không vi phạm việc uống rượu bia trước, trong giờ làm việc hoặc tại cơ quan, đơn vị.

³ MN Bé Vui và MN Bầu Trời Xanh.

Tham mưu Huyện xây dựng Kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2022-2023.

a) Mầm non

Triển khai “*Hướng dẫn việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục MN*” theo Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020; các chuyên đề¹ theo kế hoạch. Tham dự tọa đàm “*Giải pháp đảm bảo an toàn khi tổ chức nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ trực tiếp tại các cơ sở giáo dục MN trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19, kinh nghiệm Việt Nam và quốc tế*” do BGD&ĐT tổ chức.

Tổ chức hội nghị giao ban giữa Chủ các cơ sở giáo dục MN ngoài công lập với lãnh đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn Quý 1/2022; triển khai Thông tư số 49/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động nhóm trẻ độc lập, lớp mẫu giáo độc lập, lớp MN độc lập loại hình dân lập và tư thục. Tổ chức họp giao ban chuyên môn giáo dục MN tháng 4/2022; dự Hội nghị Tổng kết khen thưởng giáo viên dạy giỏi MN cấp Thành phố và Bé vẽ sáng tạo cùng Bitex, năm học 2021-2022. Chấm thi Hội thi Giáo viên giỏi Mầm non cấp Huyện về “*Xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ*”; đề cử 04 giáo viên tham dự Hội thi cấp Thành phố.

Đón đoàn kiểm tra việc thực hiện Chương trình giáo dục MN sau sửa đổi tại các trường²; kiểm tra đột xuất về công tác chăm sóc và giáo dục trẻ tại một cơ sở giáo dục MN ngoài công lập.

Báo cáo thông tin về giáo dục MN để xây dựng Đề án Phổ cập giáo dục MN cho trẻ em mẫu giáo (3-4 tuổi), nâng cao chất lượng Phổ cập giáo dục MN trẻ 5 tuổi.

Thực hiện hồ sơ thẩm định Lớp Mầm non Ánh Linh và Vườn Tuổi Thơ.

b) Phổ thông (PT)

Kiểm tra, dự giờ nắm tình hình hoạt động dạy học trực tiếp học sinh cấp TH và THCS.

- Cấp Tiểu học:

Theo dõi các trường thực hiện báo cáo số liệu trên cơ sở dữ liệu; Tổng hợp nhu cầu sử dụng sách giáo khoa lớp 1, 2, 4, 5 năm học 2022-2023. Các trường thực hiện tốt công tác khảo sát học sinh lớp 3 theo kế hoạch. Phòng Giáo dục và Đào tạo nắm tình hình các trường tổ chức Kiểm tra định kỳ Giữa học kỳ 2 đối với lớp 4 và 5. Hoàn thành Báo cáo tổng hợp các trường thực hiện hồ sơ đề xuất điều chỉnh sách giáo khoa lớp 1 và 2 năm học 2022-2023.

Tham dự tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn do SGD&ĐT tổ chức; theo dõi tình hình cán bộ quản lý và giáo viên tham gia học mô đun 9 đại trà.

- Cấp Trung học cơ sở:

Dự họp chuẩn bị công tác tuyển sinh lớp 10 năm học 2022-2023 do SGD&ĐT tổ chức; hướng dẫn các trường chuẩn bị công tác nhập dữ liệu tuyển sinh lớp 10 năm học 2022-2023. Theo dõi các trường tổ chức kiểm tra chéo hồ sơ học vụ. Các trường nhập dữ liệu xét tốt nghiệp THCS đối với học sinh lớp 9. Theo dõi các trường xây dựng lịch ôn

¹ Chuyên đề: “Xây dựng môi trường thiên nhiên trong tổ chức hoạt động và tăng cường vận động cho trẻ”; “Đổi mới hoạt động làm quen chữ viết cho trẻ mầm non”;

² MN Phượng Hồng và MN Thị Trấn Nhà Bè.

tập và tổ chức kiểm tra học kì 2 cho học sinh khối lớp 9. Chuẩn bị hồ sơ tổ chức thi nghệ cho học sinh khối 8.

Tham mưu Công văn gửi Công ty Điện lực Duyên Hải, Công an Huyện và Bệnh viện Nhà Bè về việc đề nghị cung cấp điện, bảo vệ trật tự và chăm sóc sức khỏe học sinh trong các ngày tổ chức Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2022-2023; tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo xét tốt nghiệp THCS, tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2022-2023.

4. Hoạt động của các bộ phận nghiệp vụ

a) Công tác tiếp dân

Thực hiện công tác tiếp dân đúng quy định.

b) Giáo dục ngoài giờ lên lớp

Các trường đã tổ chức Lễ Giỗ Quốc Tổ Hùng Vương (*Mùng 10/3 Âm lịch*) với sự tham gia của học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên và chính quyền địa phương với nhiều hình thức phong phú¹. Các trường THCS tổ chức tập luyện và tuyển chọn đội tuyển học sinh thi đấu Giải “*Thể thao học sinh*” cấp Huyện năm học 2021-2022 với các môn thi đấu: cờ tướng, cờ vua, kéo co, đẩy gậy. Phòng Giáo dục và Đào tạo (*PGD&ĐT*) đã phối hợp cùng Huyện Đoàn và Nhà Thiếu nhi Huyện tổ chức Hội thi vẽ tranh “*Nhà anh cô non*” năm 2022 với chủ đề “*Em yêu Tổ quốc Việt Nam*” cho học sinh TH, THCS. Học sinh Trường THCS Lê Văn Hưu tham gia vòng chung kết cuộc thi “*An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai*” do BGD&ĐT phối hợp cùng Công ty Honda tổ chức, kết quả đạt giải Nhì. Trong tháng đã tham mưu, đề cử 11 giáo viên TH, THCS tham dự tập huấn Aerobic và môn võ Vovinam do SGD&ĐT phối hợp cùng Sở Văn hóa - Thể thao tổ chức. Các trường MN, PT đã cử đại diện Ban Giám hiệu và vận động viên là giáo viên, học sinh tham dự Đại hội Thể dục thể thao huyện Nhà Bè lần thứ IX năm 2022 và tham gia dự thi môn chạy việt dã². Các trường THCS tổ chức cho học sinh tham gia cuộc thi “*Sáng tác ảnh Tuổi xanh*” lần thứ XV cấp Thành phố do SGD&ĐT phối hợp cùng Báo Tuổi trẻ và Hội Nhiếp ảnh Thành phố tổ chức³. Các trường⁴ đã cử giáo viên tập luyện và tham gia biểu diễn văn nghệ⁵.

c) Công tác Phổ cập giáo dục (PCGD) - Xóa mù chữ (XMC); Hướng nghiệp - Phân luồng

Chỉ đạo chuyên trách giáo dục các xã, thị trấn cập nhật danh sách trẻ 5 tuổi, 6 tuổi chuẩn bị cho tuyển sinh năm học 2022-2023; vận động học sinh bỏ học ra lớp và cập nhật dữ liệu PCGD-XMC của địa phương trong năm 2022. Duyệt thẩm định kế hoạch hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng xã, thị trấn năm 2022. Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá thực trạng việc triển khai thực hiện Đề án “*Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2030*” trên địa bàn huyện Nhà

¹ Diễn hoạt cảnh tái hiện các thời Vua Hùng dựng nước và giữ nước, tổ chức các trò chơi dân gian, văn nghệ, thấp hương tưởng niệm các vua Hùng...

² Kết quả đạt giải 4 cá nhân nữ (học sinh THCS Lê Văn Hưu), giải 11 nam và giải 14 nam (học sinh THCS Lê Văn Hưu), giải Nhì toàn đoàn nữ (học sinh THCS Lê Văn Hưu).

³ Kết quả đạt 01 giải Ba (THCS Nguyễn Bình Khiêm), 02 giải Khuyến khích (THCS/ Nguyễn Bình Khiêm, Lê Văn Hưu), 03 giải triển vọng (THCS/ Hiệp Phước, Hai Bà Trưng, Lê Thành Công).

⁴ MN Mạ non; TH/ Bùi Thanh Khiết, Trang Tấn Khương, Nguyễn Bình, Trần Thị Ngọc Hân; THCS/ Hiệp Phước, Nguyễn Văn Quý, Phước Lộc, Lê Văn Hưu.

⁵ Tại Trung đoàn Gia Định huyện Củ Chi, Hội nghị tổng kết phong trào thi đua năm 2021 của Huyện và Đại hội Hội Chữ thập đỏ Huyện.

Bè về SGD&ĐT. Chỉ đạo các trường THCS tăng cường thực hiện công tác hướng nghiệp phân luồng học sinh lớp 9 sau tốt nghiệp THCS theo kế hoạch.

d) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (*PBGDPL*)

Tham mưu Quyết định về việc phê duyệt Mục tiêu chất lượng năm 2022 áp dụng tại PGD&ĐT Huyện và Kế hoạch triển khai thực hiện Mục tiêu chất lượng năm 2022 của PGD&ĐT huyện Nhà Bè; tham mưu Quyết định công bố về việc công khai danh mục thủ tục hành chính theo từng lĩnh vực trong phạm vi áp dụng của Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia theo TCVN ISO 9001:2015 thuộc PGD&ĐT. Hoàn thành báo cáo tổng hợp kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa hàng tuần tháng 04/2022.

e) Công tác kiểm tra

Tổng kết và thông báo kết quả kiểm tra công tác quản lý của Hiệu trưởng Trường THCS Nguyễn Văn Quý; kiểm tra công tác quản lý của Hiệu trưởng Trường MN Nam Sơn. Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch Huyện tham mưu Ủy ban nhân dân Huyện ban hành Quyết định kiểm tra công tác thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác các trường¹ năm học 2021-2022.

f) Công tác Cơ sở vật chất - Sách, thiết bị

Phối hợp với Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng khu vực Huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch Huyện, Phòng Quản lý đô thị Huyện theo dõi và điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2021 và kế hoạch trung hạn năm 2021-2025. Tổng hợp nhu cầu sửa chữa các trường trong Hè năm 2022.

Phối hợp với các trường trong công tác phát hành sách, phục vụ kế hoạch tập huấn và thay sách giáo khoa năm học 2022-2023 (*lớp 3 và lớp 7*) theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra chéo Thư viện đạt chuẩn năm học 2021-2022 giữa các Cụm.

g) Công tác Thống kê - Kế hoạch - Tổng hợp - Thi đua

Hoàn thành kiểm tra việc thu thập, cập nhật dữ liệu Kỳ báo cáo đầu năm học 2021-2022 trên Hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục của Thành phố Hồ Chí Minh².

Triển khai các kế hoạch phát động phong trào thi đua³; hoàn thành hồ sơ trình Hội đồng xét công nhận sáng kiến và phạm vi ảnh hưởng Huyện để tiếp tục xét công nhận phạm vi ảnh hưởng sáng kiến, giải pháp của các trường năm học 2021-2022; kết quả thẩm định về mặt chuyên môn tiếp tục đề nghị xét cấp Huyện 815/824 đề tài⁴ chiếm tỷ lệ 98,91%, trong đó đề nghị tiếp tục xét cấp Thành phố 6/32 đề tài⁵. Đang tiếp tục theo dõi hồ sơ thi đua toàn Ngành năm học 2020-2021 trình xét cấp Nhà nước (*Bằng khen Thủ tướng Chính phủ và Huân chương Lao động hạng Nhì*).

¹ MN/ Thị trấn Nhà Bè, Tuổi Ngọc, Hướng Dương; TH/ Nguyễn Bình, Lê Lợi, Lê Văn Lương; THCS/ Hiệp Phước, Phước Lộc.

² Theo Công văn số 1255/SGDDĐT-KHTC ngày 25/4/2022 Sở Giáo dục và Đào tạo.

³ Kế hoạch số 502/KH-GDDĐT ngày 14/4/2022 về Kế hoạch tổ chức bình chọn, tuyên dương “Những tấm gương thầm lặng mà cao cả” trong phong trào thi đua, yêu nước của Thành phố lần 5 - Năm 2022 trong ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè; Kế hoạch số 569/KH-GDDĐT ngày 25/4/2022 về Kế hoạch tổ chức phát động phong trào thi đua cải cách hành chính, nhân rộng mô hình, giải pháp, sáng kiến tiêu biểu về cải cách hành chính trong Ngành trên địa bàn huyện Nhà Bè năm 2022.

⁴ MN: 246/251 (98,01%); TH: 340/344 (98,84%); THCS: 229/229 (100%).

⁵ MN: 0/5 (0,0%); TH: 4/23 (17,39%); THCS: 2/4 (50%).

h) Công tác giáo dục an toàn giao thông (ATGT)

Các trường thực hiện tốt công tác giáo dục ATGT theo kế hoạch.

5. Hoạt động của Trường Bồi dưỡng giáo dục

Dự giờ: Tiểu học 10 tiết.

Tham dự chuyên đề “*Hướng dẫn thực hiện thao tác chăm sóc vệ sinh cho trẻ mầm non*”; “*Đổi mới hoạt động làm quen chữ viết cho trẻ mầm non*”. Dự giờ nắm tình hình học tập của học sinh các trường TH; nắm tình hình chuẩn bị cơ sở vật chất hỗ trợ giáo viên tham dự Hội thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp Thành phố.

Thực hiện chấm các bài tập bồi dưỡng mô đun 9 (54/54 giáo viên); tư vấn, hỗ trợ giáo viên gặp khó khăn, vướng mắc trong thực hiện chương trình sách giáo khoa lớp 2.

6. Các hoạt động khác

a) Công tác kiểm định chất lượng, đánh giá ngoài, chuẩn quốc gia, trường tiên tiến hiện đại theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế

Đón đoàn đánh giá ngoài Trường Mầm non Chú Ong Nhỏ Phúc Long. Trường Tiểu học Lê Lợi và Trường Tiểu học Lê Quang Định hoàn thành thực hiện kiểm định chất lượng.

b) Công tác y tế trường học (YTTH) - Giáo dục hòa nhập (GDHN)

Tổ chức kiểm tra công tác y tế trường học và an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích năm học 2021-2022 tại các trường MN, PT và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên trên địa bàn Huyện. Các trường thực hiện tốt việc nhập liệu danh sách trẻ, học sinh từ 5 đến dưới 12 tuổi trên hệ thống phần mềm tiêm vắc xin để chuẩn bị cho công tác tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19. Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với Phòng Y tế Huyện, Trung tâm Y tế Huyện triển khai kế hoạch, tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ em và học sinh từ 5 đến dưới 12 tuổi tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Huyện; tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình tổ chức tiêm chủng tại các điểm tiêm; theo dõi các cơ sở giáo dục thực hiện nhập liệu thông tin trên hệ thống phần mềm tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

c) Công tác cải cách hành chính

Toàn Ngành thực hiện tốt công tác cải cách hành chính; thường xuyên quan tâm công tác văn thư lưu trữ, soạn thảo văn bản theo đúng quy định.

7. Hoạt động của Chi bộ Phòng Giáo dục và Đào tạo và các trường học

Chi bộ PGD&ĐT xây dựng chương trình, nghị quyết lãnh đạo chính quyền và các đoàn thể thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm đã nêu trên. Tiếp tục lãnh đạo tốt công tác tổ chức, nhân sự, tuyển dụng; công tác bổ sung, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý cho các trường; việc thực hiện nhiệm vụ chính trị học kỳ 2, năm học 2021-2022. Duy trì tốt công tác chỉ đạo trong toàn Ngành về thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch bệnh COVID-19. Tổ chức sinh hoạt thường kỳ và làm tốt công tác xây dựng Đảng.

II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

1. Công tác Chính trị tư tưởng

Tiếp tục làm tốt việc thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện chương trình khắc phục các khuyết, nhược điểm theo

tinh thần Nghị quyết TW 4, Khóa XII của Đảng; cuộc vận động “*Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”, phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”.

Chỉ đạo các trường quan tâm tổ chức tốt các hoạt động trang trọng, ý nghĩa nhân kỷ niệm 132 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2022).

Thường xuyên làm tốt công tác tư tưởng¹ trong đội ngũ; duy trì thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ tại từng trường; nêu cao tinh thần trách nhiệm, đảm bảo nền nếp kỷ cương, đảm bảo tốt về an toàn, trật tự trong từng đơn vị; hoàn thành tốt các yêu cầu, nhiệm vụ trong toàn Ngành² cuối năm học; đảm bảo phòng chống dịch bệnh theo quy định; làm tốt việc tiếp công dân, biết lắng nghe ý kiến đóng góp, phản ánh của cán bộ, công chức, viên chức và người dân; tiếp tục thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu và thực hành tiết kiệm.

2. Công tác tổ chức

Tiếp tục phối hợp cùng Phòng Nội vụ tiếp tục thực hiện các công đoạn cuối của đợt tuyển viên chức năm 2022; tham mưu các hồ sơ thâm niên nhà giáo theo quy định; tham mưu bổ sung các trường hợp cán bộ quản lý còn thiếu ở các trường; tham mưu kiện toàn Hội đồng trường đối với các trường có thay đổi nhân sự Hội đồng trường; tham mưu bổ sung ngân sách năm 2022 đối với các trường có hợp đồng, thỉnh giảng.

3. Hoạt động chuyên môn của các ngành, cấp học

Tiếp tục thực hiện theo dõi, nắm tình hình và tổng hợp báo cáo hàng ngày về số liệu trẻ MN, học sinh TH, THCS đi học trực tiếp; số trường hợp nghi nhiễm COVID-19, hết bệnh tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn Huyện.

Triển khai kiểm tra hồ sơ sổ sách chuyên môn để thống nhất đánh giá thi đua cuối năm học 2021-2022 của các trường MN, TH, THCS trên địa bàn Huyện.

a) Mầm non

Tham gia dự thi Giáo viên giỏi “*Xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ*” cấp Thành phố; tổ chức triển khai các chuyên đề³ theo kế hoạch. Tập huấn bảng đánh giá trẻ toàn cầu GGA. Kiểm tra việc thực hiện bộ công cụ ASQ tại các trường mầm non; tiếp tục kiểm tra đột xuất về công tác chăm sóc và giáo dục trẻ tại một cơ sở giáo dục MN ngoài công lập. Thực hiện quy trình cấp phép thành lập trường MN, nhóm lớp theo đề nghị của tổ chức, cá nhân.

b) Phổ thông

Phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp tục dự giờ, thăm lớp nắm tình hình dạy và học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và dạy theo sách giáo khoa lớp 1, 2 và 6.

¹ Không vi phạm pháp luật về đất đai, xây dựng và quy hoạch; không vi phạm việc uống rượu bia trước, trong giờ làm việc, tại cơ quan, đơn vị.

² Tập trung làm tốt các nhiệm vụ nhằm đảm bảo chất lượng giáo dục cuối năm học 2021-2022; quan tâm công tác kiểm tra, đánh giá, nhận xét cuối năm học nhằm tiến tới hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ năm học.

³ Chuyên đề: “Xây dựng môi trường hoạt động trong lớp hiệu quả cho trẻ” tại Trường MN Tuổi Hoa; “Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ trong Trường MN Vành Khuyên”; “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non” tại Trường MN Tuổi Ngọc.

- Cấp Tiểu học:

Tiếp tục theo dõi các trường thực hiện báo cáo số liệu trên Hệ thống cơ sở dữ liệu. Năm tình hình các trường chuẩn bị cơ sở vật chất hỗ trợ giáo viên tham gia Hội thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Thành phố. Triển khai ôn tập chuẩn bị Kiểm tra định kỳ cuối năm học 2021-2022; kiểm tra công tác kiểm tra đánh giá cuối năm (*lập ma trận đề, ra đề, phân công coi thi, chấm thi,...*); thống kê số liệu báo cáo Giữa học kỳ 2 lớp 4, 5. Kiểm tra các điều kiện cho việc triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 ở khối lớp 3; kiểm tra việc thực hiện Thông tư số 27 về đánh giá học sinh (*đặc biệt là lớp 1, 2*). Cán bộ quản lý và giáo viên các trường TH hoàn thành mô đun 9 đại trà. Các trường thực hiện ngày Hội “*Giới thiệu ngôi trường tiểu học của em*”;

- Cấp Trung học cơ sở:

Tiếp tục năm tình hình các trường tổ chức ôn tập và kiểm tra học kỳ 2 cho học sinh các khối 6, 7, 8. Các trường thực hiện báo cáo thống kê số liệu học kỳ 2 năm học 2021-2022; tiếp tục nhập dữ liệu xét tốt nghiệp THCS của học sinh lớp 9. Gửi bài tham dự cuộc thi “*Văn hay chữ tốt*” và cuộc thi “*Lớn lên cùng sách*” cấp Thành phố.

Tổ chức thi nghề cho học sinh THCS năm học 2021-2022. Chuẩn bị các hồ sơ tham mưu tổ chức kỳ thi tuyển sinh 10 năm học 2022-2023.

4. Hoạt động của các bộ phận nghiệp vụ

a) Công tác tiếp dân: Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp dân đúng quy định.

b) Giáo dục ngoài giờ lên lớp

Tiếp tục tham mưu, tuyển chọn vận động viên là cán bộ, giáo viên, nhân viên các trường tham dự Đại hội Thể dục thể thao huyện Nhà Bè lần thứ IX năm 2022 với các môn cầu lông, bóng đá, cờ tướng,... Các trường THCS tiếp tục tổ chức tập luyện các môn thể thao cho học sinh tham dự Giải “*Thể thao học sinh*” cấp Huyện và Thành phố. Phối hợp cùng Hội đồng Đội và Nhà Thiếu nhi Huyện tổ chức các hoạt động Đội và phong trào thiếu nhi năm học 2021-2022.

c) Công tác Phổ cập giáo dục - Xóa mù chữ; Hướng nghiệp - Phân luồng

Tiếp tục cập nhật dữ liệu PCGD, XMC của địa phương trong năm 2021; thẩm định việc xây dựng Kế hoạch hoạt động của các Trung tâm Học tập cộng đồng xã, thị trấn; cập nhật các biểu mẫu thống kê và danh sách trẻ MN 5 tuổi (*sinh năm 2015*) hoàn thành chương trình giáo dục MN. Chỉ đạo các trường THCS tiếp tục tăng cường thực hiện công tác hướng nghiệp phân luồng; rà soát, nắm số liệu các trường THCS thực hiện công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh lớp 9 sau tốt nghiệp THCS.

d) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Tiếp tục thực hiện tổng hợp kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa hàng tuần và triển khai công tác PBGDPL; thực hiện “*Ngày Pháp luật*” trong tháng theo quy định.

e) Công tác kiểm tra

Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch Huyện triển khai thực hiện kiểm tra công tác thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác các trường⁴ năm học 2021-2022.

⁴ MN/ Thị trấn Nhà Bè, Tuổi Ngọc, Hướng Dương; TH/ Nguyễn Bình, Lê Lợi, Lê Văn Lương; THCS/ Hiệp Phước, Phước Lộc.

Tổng kết và thông báo kết quả kiểm tra công tác quản lý của Hiệu trưởng Trường Mầm non Nam Sơn.

Kiểm tra việc thực hiện quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học Ánh Hào Quang và Trung tâm Ngoại ngữ Thái Hoàng Gia; kiểm tra việc tổ chức coi, chấm thi Kỳ thi nghề THCS năm 2022.

f) Công tác Cơ sở vật chất - Sách, thiết bị

Tiếp tục phối hợp với Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng khu vực Huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch Huyện, Phòng Quản lý đô thị Huyện tiếp tục theo dõi và điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2021 và kế hoạch trung hạn năm 2021-2025; tổng hợp nhu cầu sửa chữa các trường trong Hè năm 2022.

Tiếp tục phối hợp với các trường trong công tác phát hành sách, phục vụ kế hoạch tập huấn và thay sách giáo khoa năm học 2022-2023 (*lớp 3 và lớp 7*) theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

g) Công tác Thống kê - Kế hoạch - Tổng hợp - Thi đua

Triển khai đến các cơ sở giáo dục MN, TH, THCS trên địa bàn Huyện về thực hiện rà soát, điều chỉnh, cập nhật bổ sung các thông tin dữ liệu thống kê trên Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành (*hcm.edu.vn*) chuẩn bị cho Kỳ báo cáo thống kê cuối năm học 2021-2022. Thống nhất số liệu thống kê kỳ cuối năm học giữa các trường với các bộ phận chuyên môn PGD&ĐT để báo cáo SGD&ĐT.

Báo cáo Hoạt động 6 tháng đầu năm 2022 và nội dung công tác trọng tâm Quý 6 tháng cuối năm trong toàn Ngành (*trước ngày 10/5/2022*).

Theo dõi hồ sơ trình Hội đồng xét công nhận sáng kiến và phạm vi ảnh hưởng Huyện xét công nhận phạm vi ảnh hưởng sáng kiến, giải pháp của các trường năm học 2021-2022. Các Khối thi đua trường học hoàn thành kỳ sinh hoạt lần 3 cuối năm học 2021-2022 gửi về PGD&ĐT theo tiến độ kế hoạch. Các trường gửi bảng điểm tự đánh giá thi đua gửi các bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ PGD&ĐT để chuẩn bị cho việc triển khai kiểm tra, thống nhất đánh giá thi đua cuối năm học 2021-2022 tại các trường. Các bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ PGD&ĐT gửi bảng tự chấm điểm thi đua cuối năm học 2021-2022 về các Phòng có liên quan thuộc SGD&ĐT theo quy định. Tiếp tục theo dõi hồ sơ thi đua toàn Ngành năm học 2020-2021 trình xét cấp Nhà nước (*Bằng khen Thủ tướng Chính phủ và Huân chương Lao động hạng Nhì*).

h) Công tác giáo dục an toàn giao thông

Các trường tiếp tục làm tốt công tác giáo dục ATGT theo kế hoạch.

5. Hoạt động của Trường Bồi dưỡng giáo dục

Phối hợp PGD&ĐT kiểm tra công tác chuyên môn, dự giờ nắm tình hình học tập của học sinh các trường TH; tham gia nhiệm vụ Ban giám khảo các Hội thi⁵; tham gia đoàn kiểm tra công tác thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác năm học 2021-2022 theo điều động. Dự thảo Báo cáo Tổng kết về công tác bồi dưỡng năm học 2021-2022; báo cáo tình hình đội ngũ cuối năm học; lịch chấm thi đua về công tác bồi dưỡng các trường MN, PT.

⁵ Hội thi Giáo viên giỏi MN cấp Huyện về “Xây dựng môi trường nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ”; Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi TH cấp Thành phố.

6. Các hoạt động khác

a) Công tác kiểm định chất lượng, đánh giá ngoài, chuẩn quốc gia, trường tiên tiến hiện đại theo xu thế hội nhập khu vực và quốc tế

Theo dõi kết quả đánh giá thẩm định sau kiểm định chất lượng giáo dục các trường của các đoàn khảo sát chính thức của Thành phố trong thời gian qua.

b) Công tác Y tế trường học – Giáo dục hòa nhập

Tiếp tục chỉ đạo các trường rà soát, hoàn chỉnh việc cập nhật thông tin trẻ MN và học sinh từ 5 đến dưới 12 tuổi vào Hệ thống tiêm chủng COVID-19 sau khi đã được tiêm vắc xin. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn Huyện tiếp tục tăng cường thực hiện phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo quy định; quản lý chặt chẽ hoạt động bán trú, căng tin trường học đảm bảo an toàn phòng, chống dịch bệnh.

c) Công tác cải cách hành chính

Toàn Ngành tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách hành chính; thường xuyên quan tâm công tác văn thư lưu trữ, soạn thảo văn bản theo đúng quy định.

7. Hoạt động của Chi bộ Phòng Giáo dục và Đào tạo và các trường học

Chi bộ PGD&ĐT xây dựng chương trình, nghị quyết lãnh đạo chính quyền và các đoàn thể thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm đã nêu trên. Tiếp tục lãnh đạo tốt công tác tổ chức, nhân sự,...; công tác bổ sung, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý cho các trường còn thiếu; việc thực hiện nhiệm vụ chính trị cuối năm học 2021-2022. Duy trì tốt công tác chỉ đạo trong toàn Ngành về thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch bệnh COVID-19. Tổ chức sinh hoạt thường kỳ và làm tốt công tác xây dựng Đảng.

Trên đây là Báo cáo hoạt động tháng 4/2022 và nội dung công tác trọng tâm tháng 5/2022 của ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè./. *nguo*

Nơi nhận:

- | | |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"> - Ban Tuyên giáo Huyện ủy; - Bộ phận TH-VP/SGD&ĐT TP.HCM; - VP. HĐND và UBND Huyện; - Bộ phận TH-VP. HĐND và UBND Huyện; - Phòng Tài chính - Kế hoạch Huyện; - UBND 07 xã, thị trấn “để phối hợp”; - Hiệu trưởng các trường MN, PT, BDGD; - Lãnh đạo PGD&ĐT và các bộ phận; - Lưu: VT. <i>nguo</i> | } “để báo cáo”

} “để thực hiện” |
|--|--|

TRƯỞNG PHÒNG



Lê Thị Oanh

Số liệu học sinh tại thời điểm 29/04/2022 do cơ sở giáo dục báo cáo

Ia. Trường Mầm non (công lập):

TT	Tên trường	TS lớp	Trong đó						TS HS	Trong đó					
			3-12	13-24	25-36	Mầm	Chồi	Lá		3-12	13-24	25-36	Mầm	Chồi	Lá
1	MN Thị trấn Nhà Bè	6				1	2	3	151				27	50	74
2	MN Sơn Ca	9			2	2	2	3	251			43	55	69	84
3	MN Tuổi Ngọc	10		1	2	2	2	3	348		11	58	79	92	108
4	MN Mạ Non	12		1	1	2	4	4	327		25	33	56	95	118
5	MN Hoa Lan	14		1	2	3	3	5	365		20	44	73	91	137
6	MN Đồng Xanh	14	1	2	1	2	3	5	347	11	26	28	58	74	150
7	MN Sao Mai	8			1	2	2	3	183			15	32	53	83
8	MN Tuổi Hoa	14			2	3	3	6	323			34	59	83	147
9	MN Hướng Dương	20	1	1	2	4	5	7	538		13	48	111	151	215
10	MN Hòa Mĩ	10			1	3	3	3	291			30	73	82	106
11	MN Vàng Anh	11	1	2	1	2	2	3	368	5	39	36	66	83	139
12	MN Vành Khuyên	10			1	3	3	3	201			17	34	64	86
13	MN Hoa Sen	8		1	1	2	2	2	178			26	35	47	70
Tổng cộng-		146	3	9	17	31	36	50	3,871	16	134	412	758	1,034	1,517

Ib.- Trường Mầm non (ngoài công lập):

TT	Tên trường	TS lớp	Trong đó						TS HS	Trong đó					
			3-12	13-24	25-36	Mầm	Chồi	Lá		3-12	13-24	25-36	Mầm	Chồi	Lá
1	MN Phượng Hồng	6			1	1	2	2	92			11	10	30	41
2	MN Hoa Hồng	5			1	1	1	2	170			30	42	39	59
3	MN Nam Sơn	4			1	1	1	1	110			20	30	20	40
4	MN Phần Lan Nhỏ-CS Nam Sài Gòn														
5	MN Sao Việt	8			2	2	2	2	160			25	34	45	56
6	MN Ngôi Nhà Mơ Ước	3			1		1	1	39		4	10	14	5	6
7	MN Bé Xinh	3				1	1	1	80				25	25	30
8	MN Bì Bì	4			1	1	1	1	75			7	21	28	19
9	MN Bé Vui	4			1	1	1	1	44			10	9	11	14
10	MN Bầu Trời Xanh	5		1	1	1	1	1	74			13	18	23	20
11	MN Chú Ong Nhỏ Phúc Long	4			1	1	1	1	86			12	19	21	34
12	MN Mầm Xanh	4			1	1	1	1	58			18	20	12	8
13	MN Thế Giới Trẻ Thơ	4			1	1	1	1	72			15	15	20	22
14	MN Thiên Thần Nhỏ	4			1	1	1	1	53			5	15	16	17
15	MN Việt Nga	5			1	1	2	1	109			18	24	42	25
16	MN Con Cưng	3			1	1		1	63			7	37		19
17	MN Tuổi Thần Tiên	2				1		1	40				25		15
18	MN Hoàng Anh	7			2	1	2	2	99			20	15	32	32
19	MN Miền Cổ Tích	3				1	1	1	32				14	10	8
20	MN Ngôi Sao Hưng Phát	4			1	1	1	1	40			12	12	10	6
21	MN Tuổi Thơ	4			1	1	1	1	86			18	20	18	30
22	MN Cầu Vồng 1	4			1	1	1	1	48			7	14	9	18
23	MN Xanh	8		1	2	2	1	2	40		6	7	18	5	4
24	MN Thái Hoàng Gia	2			1		1		27			7	8	8	4
25	MN Trí Công	4			1	1	1	1	55			11	19	16	9
26	MN Băm Bì	4			1	1	1	1	69			15	17	16	21
27	MN Thái Hoàng Gia 2	4			2		2		46			19	14	13	
28	MN Chú Ong Nhỏ	4			1	1	1	1	95			15	27	25	28
29	MN Tinh Hoa	2				1		1	11				8		3
30	MN Hoa Anh Đào Nhỏ	5		1	1	1	1	1	85		14	30	21	10	10
Tổng cộng		123		3	29	28	31	32	2,058		24	362	565	509	598

Số liệu học sinh tại thời điểm 29/04/2022 do cơ sở giáo dục báo cáo

Ic.- Ngành học Mầm non (Nhóm lớp độc lập):

TT	Tên trường	TS lớp	Trong đó						TS trẻ	Trong đó					
			3-12	13-24	25-36	Mầm	Chồi	Lá		3-12	13-24	25-36	Mầm	Chồi	Lá
1	LMG Mặt Trời Nhỏ	2					1	1	29				7	8	14
2	LMN Ánh Sao	2					1	1	39				13	13	13
3	LMG Sen Hồng	2					1	1	17				3	7	7
4	NT Phương Mai	1				1			15			5	10		
5	NT Búp Bê Ngoan	2			1		1		20		10			10	
6	LMG Mặt Trời Bé Con	2				1	1		21				10	11	
7	NT Mây Xanh	2		1	1				15		8	7			
8	LMN Thiên Thần Nhỏ	4			1	1	1	1	46			8	11	13	14
9	NT Thỏ Bông	1			1				14			14			
10	LMN Nam Mỹ	4			1	1	1	1	63			5	14	20	24
11	LMG Chú Ong Vàng	2				1	1		26				15	11	
12	LMG Thỏ Ngọc	1					1		17				7	10	
13	LMG Ánh Linh	2					1	1	27				6	8	13
14	LMG Hoa Mai	2				1	1		12				3	9	
15	LMG Nắng Mai 1	3			1		1	1	39			9	9	8	13
16	LMN MiMoSa	1					1		9				4	4	1
17	LMG Anh Quốc	2				1	1		30				15	15	
18	LMN Tuổi Thơ Rực Rỡ	3			1	1		1	28				8	8	12
19	LMG Ánh Dương	2					1	1	23					9	14
20	NT Sao Khuê	2		1	1				33		13	20			
21	LMG Vườn Ươm	2					1	1	24				8	11	5
22	LMG Cầu Vồng	3				1	1	1	30				6	10	14
23	LMG Hoa Mặt Trời 2	2					1	1	25				5	8	12
24	LMG Minh Hằng	3				1	1	1	10				2	4	4
25	LMG Anh Đào	2				1	1		21				12	9	
26	LMG Thăng Long	2				1	1		20				11	9	
27	NT Ngôi Sao Nhỏ	2		1	1				20		4	16			
28	LMG Bé Thông Minh	1					1		16				11	5	
29	LMG Hoa Nắng	2				1	1		22				8	14	
30	LMG Hoa Sữa	2				1	1		20				10	10	
31	LMG Phương Mỹ	2				1	1		24				11	13	
32	LMG Gia Bảo	2				1	1		20				8	12	
33	LMG Hoa Sen Hồng	4			1	1	1	1	30			3	10	12	5
34	LMG Huỳnh Gia	2				1	1		20				10	10	
35	LMG Ánh Bình Minh	2				1	1		25				15	10	
36	LMN Nhà Của Bé	3			1		1	1	35			15	10	5	5
37	LMN Hạnh Phúc	2			1		1		12			7		5	
38	LMG An An	1				1			14				8	6	
39	LMN Bé Yêu	1				1			6				6		
40	LMN Cánh Cam	2			1	1			16			6	10		
41	NT Kiều Vân	1			1										
Tổng cộng		85		3	14	22	31	15	933		35	115	296	317	170

Chú thích: Đơn vị không cập nhật báo cáo thì số liệu trong biểu này là số liệu cập nhật gần nhất của đơn vị.

II. Cấp Tiểu học

TT	Tên trường	TS lớp	Trong đó					TS HS	Trong đó				
			L1	L2	L3	L4	L5		L1	L2	L3	L4	L5
1	TiH Trần Thị Ngọc Hân	41	10	8	9	8	6	1,496	318	293	339	306	240
2	TiH Lâm Văn Bền	34	7	6	6	8	7	1,380	251	241	243	345	300
3	TiH Nguyễn Việt Hồng	23	5	5	4	6	3	888	197	172	150	242	127
4	TiH Nguyễn Trức	34	7	7	6	8	6	1,262	249	243	233	300	237
5	TiH Nguyễn Bình	25	5	6	4	6	4	867	168	180	148	233	138
6	TiH Trang Tấn Khương	42	9	9	8	9	7	1,398	288	277	271	315	247
7	TiH Dương Văn Lịch	33	7	6	6	8	6	1,307	261	244	237	326	239
8	TiH Nguyễn Văn Tạo	29	6	6	6	6	5	894	173	177	180	206	158
9	TiH Lê Lợi	28	6	5	5	7	5	908	183	168	161	227	169
10	TiH Lê Văn Lương	34	6	8	7	7	6	1,224	230	266	269	262	197
11	TiH Tạ Uyên	34	6	6	8	8	6	1,206	243	218	255	284	206
12	TiH Lê Quang Định	28	6	6	6	6	4	1,051	209	222	214	229	177
13	TiH Bùi Văn Ba	25	5	5	5	5	5	828	181	143	168	182	154
14	TiH Bùi Thanh Khiết	16	3	3	4	3	3	503	105	100	108	104	86
15	TiH Nguyễn Hồng Thê	5	1	1	1	1	1	181	49	35	43	32	22
Tổng cộng		431	89	87	85	96	74	15,393	3,105	2,979	3,019	3,593	2,697

III. Cấp Trung học cơ sở

TT	Tên trường	TS lớp	Trong đó				TS HS	Trong đó			
			L6	L7	L8	L9		L6	L7	L8	L9
1	THCS Nguyễn Bình Khiêm	42	11	11	10	10	2,005	507	543	461	494
2	THCS Lê Văn Hưu	34	7	10	9	8	1,467	291	447	383	346
3	THCS Nguyễn Thị Hương	30	6	9	8	7	1,333	260	435	347	291
4	THCS Hiệp Phước	28	7	7	8	6	1,258	314	331	335	278
5	THCS Hai Bà Trưng	28	7	8	7	6	1,092	266	323	269	234
6	THCS Nguyễn Văn Quỳ	22	5	6	6	5	893	197	266	228	202
7	THCS Lê Thành Công	24	6	7	6	5	969	227	298	240	204
8	THCS Phước Lộc	12	3	3	3	3	444	109	130	110	95
Tổng cộng		220	52	61	57	50	9,461	2,171	2,773	2,373	2,144

Chú thích: Đơn vị không cập nhật báo cáo thì số liệu trong biểu này là số liệu nhận được gần nhất của đơn vị.

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG SỐ HỌC SINH

(Tổng hợp số liệu báo cáo ngày 29/04/2022 của các trường)

TT	TRƯỜNG MÀM NON (CL)	Số liệu ngày 31/03/2022	Chuyển đến	Chuyển đi	Bỏ học	Học lại	Số liệu ngày 29/04/2022
1	MN Thị trấn Nhà Bè	148	4	1			151
2	MN Sơn Ca	248	7	4			251
3	MN Tuổi Ngọc	348					348
4	MN Mạ Non	317	23	13			327
5	MN Hoa Lan	343	28	6			365
6	MN Đồng Xanh	302	45				347
7	MN Sao Mai	168	15				183
8	MN Tuổi Hoa	288	35				323
9	MN Hường Dương	512	42	8	8		538
10	MN Họa Mĩ	293	7	9			291
11	MN Vàng Anh	365	3				368
12	MN Vành Khuyên	213	1	13			201
13	MN Hoa Sen	160	23		5		178
TỔNG CỘNG		3,705	233	54	13		3,871
TT	TRƯỜNG MÀM NON (NCL)	Số liệu ngày 31/03/2022	Chuyển đến	Chuyển đi	Bỏ học	Học lại	Số liệu ngày 29/04/2022
1	MN Phụng Hồng	92					92
2	MN Hoa Hồng	150	20				170
3	MN Nam Sơn	96	14				110
4	MN Phần Lan Nhỏ-CS Nam Sài Gòn						
5	MN Sao Việt	160					160
6	MN Ngôi Nhà Mơ Ước	39					39
7	MN Bé Xinh	80					80
8	MN BiBi	55	15			5	75
9	MN Bé Vui	44					44
10	MN Bầu Trời Xanh	74					74
11	MN Chú Ong Nhỏ Phúc Long	86					86
12	MN Mầm Xanh	58					58
13	MN Thế Giới Trẻ Thơ	72					72
14	MN Thiên Thần Nhỏ	53					53
15	MN Việt Nga	109					109
16	MN Con Cưng	63					63
17	MN Tuổi Thần Tiên	40					40
18	MN Hoàng Anh	99					99
19	MN Miền Cổ Tích	32					32
20	MN Ngôi Sao Hưng Phát	40					40
21	MN Tuổi Thơ	86					86
22	MN Cầu Vồng 1	48					48
23	MN Xanh	40					40
24	MN Thái Hoàng Gia	27					27
25	MN Trí Công	50	5				55
26	MN Bám Bì	69					69
27	MN Thái Hoàng Gia 2	46					46
28	MN Chú Ong Nhỏ	95					95
29	MN Tinh Hoa	11					11
30	MN Hoa Anh Đào Nhỏ	71	12	3		5	85
TỔNG CỘNG		1,985	66	3		10	2,058

TT	TRƯỜNG TIỂU HỌC	Số liệu ngày 31/03/2022	Chuyển đến	Chuyển đi	Bỏ học	Học lại	Số liệu ngày 29/04/2022
1	TiH Trần Thị Ngọc Hân	1,497		1			1,496
2	TiH Lâm Văn Bền	1,380					1,380
3	TiH Nguyễn Việt Hồng	890		2			888
4	TiH Nguyễn Trục	1,269		7			1,262
5	TiH Nguyễn Bình	867					867
6	TiH Trang Tấn Khương	1,405		7			1,398
7	TiH Dương Văn Lịch	1,302	7	2			1,307
8	TiH Nguyễn Văn Tạo	900	3	9			894
9	TiH Lê Lợi	915	1	3	5		908
10	TiH Lê Văn Lương	1,225	4	5			1,224
11	TiH Tạ Uyên	1,210	3	7			1,206
12	TiH Lê Quang Định	1,057		6			1,051
13	TiH Bùi Văn Ba	839	6	17			828
14	TiH Bùi Thanh Khiết	505	2	4			503
15	TiH Nguyễn Hồng Thê	186		2	3		181
TỔNG CỘNG		15,447	26	72	8		15,393
TT	TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ	Số liệu ngày 31/03/2022	Chuyển đến	Chuyển đi	Bỏ học	Học lại	Số liệu ngày 29/04/2022
1	THCS Nguyễn Bình Khiêm	2,008	2		5		2,005
2	THCS Lê Văn Hưu	1,472			5		1,467
3	THCS Nguyễn Thị Hương	1,339		5	1		1,333
4	THCS Hiệp Phước	1,264		6			1,258
5	THCS Hai Bà Trưng	1,092					1,092
6	THCS Nguyễn Văn Quý	897			4		893
7	THCS Lê Thành Công	969					969
8	THCS Phước Lộc	446			3	1	444
TỔNG CỘNG		9,487	2	11	18	1	9,461

TT	Ngành, cấp học	Số liệu ngày 31/03/2022	Chuyển đến	Chuyển đi	Bỏ học	Học lại	Số liệu ngày 29/04/2022
1	Trường mầm non CL	3,705	233	54	13		3,871
2	Trường mầm non NCL	1,985	66	3		10	2,058
3	Nhóm lớp NCL	928	5				933
4	Tiểu học	15,447	26	72	8		15,393
5	Trung học cơ sở	9,487	2	11	18	1	9,461
TỔNG CỘNG		31,552	332	140	39	11	31,716
Trong đó, công lập:		29,567	266	137	39	1	29,658

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG SĨ SỐ HỌC SINH

(Tổng hợp số liệu báo cáo ngày 29/04/2022 của các nhóm lớp)

TT	NHÓM LỚP (NCL)	Số liệu ngày 31/03/2022	Chuyển đến	Chuyển đi	Bỏ học	Học lại	Số liệu ngày 29/04/2022
1	LMG Mặt Trời Nhỏ	29					29
2	LMN Ánh Sao	34	5				39
3	LMG Sen Hồng	17					17
4	NT Phương Mai	15					15
5	NT Búp Bê Ngoan	20					20
6	LMG Mặt Trời Bé Con	21					21
7	NT Mây Xanh	15					15
8	LMN Thiên Thần Nhỏ	46					46
9	NT Thỏ Bông	14					14
10	LMN Nam Mỹ	63					63
11	LMG Chú Ong Vàng	26					26
12	LMG Thỏ Ngọc	17					17
13	LMG Ánh Linh	27					27
14	LMG Hoa Mai	12					12
15	LMG Nắng Mai 1	39					39
16	LMN MiMoSa	9					9
17	LMG Anh Quốc	30					30
18	LMN Tuổi Thơ Rực Rỡ	28					28
19	LMG Ánh Dương	23					23
20	NT Sao Khuê	33					33
21	LMG Vườn Ươm	24					24
22	LMG Cầu Vồng	30					30
23	LMG Hoa Mặt Trời 2	25					25
24	LMG Minh Hằng	10					10
25	LMG Anh Đào	21					21
26	LMG Thăng Long	20					20
27	NT Ngôi Sao Nhỏ	20					20
28	LMG Bé Thông Minh	16					16
29	LMG Hoa Nắng	22					22
30	LMG Hoa Sữa	20					20
31	LMG Phương Mỹ	24					24
32	LMG Gia Bảo	20					20
33	LMG Hoa Sen Hồng	30					30
34	LMG Huỳnh Gia	20					20
35	LMG Ánh Bình Minh	25					25
36	LMG Nhà Cửa Bé	35					35
37	LMN Hạnh Phúc	12					12
38	LMG An An	14					14
39	LMN Bé Yêu	6					6
40	LMN Cánh Cam	16					16
41	NT Kiều Vân	0					0
TỔNG CỘNG		928	5	0	0	0	933

